

Số: 02/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 24-25 tháng 02 năm 2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (sau đây gọi là Nhà trường). Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hàng hải Việt Nam và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 15/15/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Hàng hải Việt Nam đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hàng hải Việt Nam cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 52 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 85,2%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Hàng hải Việt Nam theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

*(Kèm theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	100% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Chưa đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	75% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Chưa đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	88,9% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Chưa đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Chưa đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	100% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	88,9% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt

Phụ lục 2.

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

*(Kèm theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012 - 2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường được xác định phù hợp với chức năng nhiệm vụ, các nguồn lực và định hướng phát triển, với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng và cả nước; cơ cấu tổ chức được phân định khá rõ ràng, được thành lập theo quy định; chiến lược phát triển Trường được xây dựng để hướng tới trở thành trường đại học trọng điểm quốc gia; các ngành đào tạo khá ổn định, có tính đặc thù, được rà soát, điều chỉnh với sự tham gia của các bên liên quan, tham khảo các chuyên gia, các chương trình đào tạo nước ngoài; các loại hình đào tạo khá đa dạng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của xã hội, của ngành; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ cơ bản theo quy định, phù hợp với định hướng phát triển của Nhà trường; đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực quản lý, đội ngũ giảng viên có năng lực chuyên môn và được trẻ hóa; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định, được hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt; chiến lược phát triển khoa học công nghệ cơ bản phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn; một số kết quả nghiên cứu đã được đăng ký kiểu dáng công nghiệp, bằng sáng chế; hoạt động hợp tác quốc tế tuân thủ quy định hiện hành, đạt hiệu quả; thư viện được đầu tư, được kết nối với nhiều trường đại học trong nước; một số thiết bị thực hành thí nghiệm được trang cấp khá hiện đại, đảm bảo cho đào tạo, nghiên cứu trong lĩnh vực hàng hải; nguồn thu tài chính khá đa dạng, ổn định, công tác lập kế hoạch và quản lý tài chính được chuẩn hóa.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần lấy ý kiến rộng rãi của các bên liên quan để điều chỉnh sứ mạng, mục tiêu nhằm phát huy được thế mạnh đặc thù của một trường đại học hàng đầu trong lĩnh vực hàng hải ở Việt Nam, lưu ý đến tính đổi mới, sáng tạo, thích ứng; xác định đạo đức, trách nhiệm, giá trị cốt lõi của người học sau khi tốt nghiệp để trở thành công dân toàn cầu thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0; truyền thông rộng rãi về sứ mạng, mục tiêu, khẩu hiệu hành động để các bên tham gia hiểu rõ và chuyển hóa vào trong các hoạt động cụ thể; lựa chọn mô hình, xác định tiêu chí và lộ trình phát triển Trường theo hướng đa ngành, sớm quốc tế hóa, hội nhập sâu rộng với khu vực và quốc tế; tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và xây dựng các giải pháp cải tiến phù hợp;

(ii). Cần rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo chiến lược phát triển thành trường đại học trọng điểm quốc gia phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển; các kế hoạch phát triển 5 năm, kế hoạch nhiệm vụ hàng năm cần được xây dựng một cách bài bản, ban hành chính thức và được giám sát trong quá trình thực hiện; xây dựng và ban hành chiến lược đảm bảo chất lượng cùng các giải pháp thực hiện để nâng cao văn hóa chất lượng trong Nhà trường; rà soát, cập nhật hệ thống văn bản quản lý, nhất là về đào tạo, hợp tác quốc tế, quản lý sinh viên; hoàn

thiện, cập nhật hệ thống văn thư lưu trữ theo các văn bản pháp quy hiện hành, tin học hóa và giao bộ phận đầu mối quản lý, lưu trữ và cập nhật;

(iii). Cần rà soát, hoàn thiện hệ thống chương trình dạy học và đề cương chi tiết các học phần theo quy định; tận dụng thế mạnh truyền thống để phát triển thêm các chương trình đào tạo mới, đặc sắc, liên ngành, có thể xã hội hoá để đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; triển khai triệt để phương pháp tiếp cận CDIO trong thiết kế, cải tiến và tổ chức giảng dạy, học tập; mở rộng các hình thức đào tạo cùng cấp bằng, liên thông giữa các ngành đào tạo trong Trường và với các cơ sở giáo dục đại học khác; tăng cường sự tham gia đào tạo của các tổ chức, người sử dụng lao động; định kỳ đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo để có giải pháp đổi mới cấu trúc và nội dung chương trình, cải tiến phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo quy định;

(iv). Cần rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về công tác khảo thí, kiểm tra đánh giá và có chế tài giám sát việc tuân thủ theo quy định đối với tất cả các hệ đào tạo, hình thức đào tạo; đa dạng hoá các hình thức kiểm tra đánh giá, tổ chức đánh giá một cách nghiêm túc, khách quan và phù hợp với mục tiêu môn học và đảm bảo đánh giá được mức độ tích lũy của người học về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; hoàn thiện hệ thống khảo sát lấy ý kiến của người học đã tốt nghiệp về tình trạng việc làm, ý kiến của nhà tuyển dụng lao động về mức độ đáp ứng công việc theo quy định và có cơ chế sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy và học phù hợp, hiệu quả;

(v). Cần xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ trung hạn và ngắn hạn với các chỉ tiêu thực hiện cụ thể, có tính khả thi; thường xuyên rà soát, đánh giá mức độ đạt được để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp; có biện pháp tích cực ứng phó với biến động về nhu cầu nhân lực trong lĩnh vực hàng hải hiện nay để đảm bảo cân bằng tỉ lệ sinh viên/giảng viên, ổn định đội ngũ, tập trung nguồn lực để tăng cường đội ngũ giảng viên có trình độ cao; đào tạo, bồi dưỡng cho giảng viên trẻ về phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá tiên tiến, hiện đại; tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của các bên tham gia đối với công tác lãnh đạo quản lý, các hoạt động hỗ trợ, đánh giá năng lực chuyên môn, thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên, kỹ thuật viên để rút kinh nghiệm, điều chỉnh các hoạt động hỗ trợ một cách kịp thời, có hiệu quả;

(vi). Cần phổ biến rộng rãi về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, mục tiêu các học phần cho đầy đủ các đối tượng người học; chú trọng bồi dưỡng năng lực nghiệp vụ cho đội ngũ cố vấn học tập; tăng cường trách nhiệm và tính chuyên nghiệp trong công tác hỗ trợ người học trong học tập và các hoạt động khác; tăng cường các hoạt động trải nghiệm kỹ năng mềm, nâng cao trình độ ngoại ngữ và tin học cho người học đáp ứng nhu cầu của các nhà sử dụng lao động; các hoạt động đoàn thể, hoạt động ngoại khóa xây dựng nội dung và thời gian tổ chức thích hợp để lôi cuốn được sự tham gia của nhiều đối tượng người học; xây dựng và hoàn thiện hệ thống khảo sát sinh viên tốt nghiệp;

(vii). Cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng ưu tiên trong nghiên cứu khoa học phù hợp với mục tiêu phát triển thành trường đại học trọng điểm quốc gia; cụ thể hóa thành các kế hoạch nhiệm vụ hàng năm và phân cấp cụ thể đối với từng đơn vị trong Nhà trường; cải tiến phương thức quản lý, tăng cường giám sát để đảm bảo các hoạt động được thực hiện đúng kế hoạch; có chính sách khuyến khích sản phẩm khoa học là bài báo có chất lượng cao, được đăng trên các tạp chí ISI, Scopus; tăng cường đầu tư cho người học làm nghiên cứu khoa học; có giải pháp, lộ trình và kế hoạch cụ thể để phát triển các nguồn thu; sớm xây dựng các nhóm nghiên cứu-giảng dạy mạnh, đa ngành, liên ngành trong nước và quốc tế; tận dụng lợi thế thành viên của Hiệp hội các trường đại học hàng hải quốc tế để tăng cường các hợp tác nghiên cứu quốc tế;

(viii). Cần có chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn và giải pháp tổng thể phát triển các chương trình liên kết đào tạo, các học phần đào tạo bằng tiếng Anh, có biện pháp hỗ trợ tích cực để tăng cường trao đổi giảng viên, sinh viên, thu hút giảng viên và người học nước ngoài; tăng cường tổ chức các hội thảo quốc tế thường niên về lĩnh vực hàng hải; có giải pháp xây dựng và phát triển mạng lưới hợp tác, các nhóm nghiên cứu kết nối giữa các cán bộ giảng viên của Nhà trường đang học tập, công tác ở nước ngoài với các cán bộ giảng viên ở trong nước;

(ix). Cần xây dựng quy hoạch tổng thể để phát triển hiệu quả và đồng bộ cơ sở vật chất ở các quỹ đất khác nhau, xây dựng cơ chế và giải pháp tài chính để đạt được mục tiêu; nỗ lực cải thiện chất lượng cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và thư viện hiện có; khẩn trương bổ sung đầy đủ tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu của các ngành đào tạo; tăng cường hiệu quả sử dụng của hệ thống phòng học, thực hành thí nghiệm; đẩy mạnh công tác đảm bảo an ninh trật tự, môi trường học tập và môi trường sống lành mạnh, an toàn cho người học; nâng cao chất lượng công tác phòng chống cháy nổ, an toàn học đường và ký túc xá, vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

(x). Cần có chiến lược và giải pháp để tăng nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, từ doanh nghiệp, hoạt động xã hội, tài trợ, hợp tác quốc tế; rà soát, đánh giá cơ cấu nguồn thu hàng năm, tổ chức khảo sát lấy ý kiến phản hồi về mức độ đáp ứng tài chính đối với các hoạt động trong Nhà trường; xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả để dự toán phân bổ tài chính; đổi mới và chuẩn hóa biểu mẫu lập kế hoạch tài chính; tăng cường biện pháp giám sát, đánh giá công tác quản lý tài chính, đồng thời đảm bảo trích đủ cho học bổng khuyến khích học tập và hoạt động nghiên cứu khoa học cho người học.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
